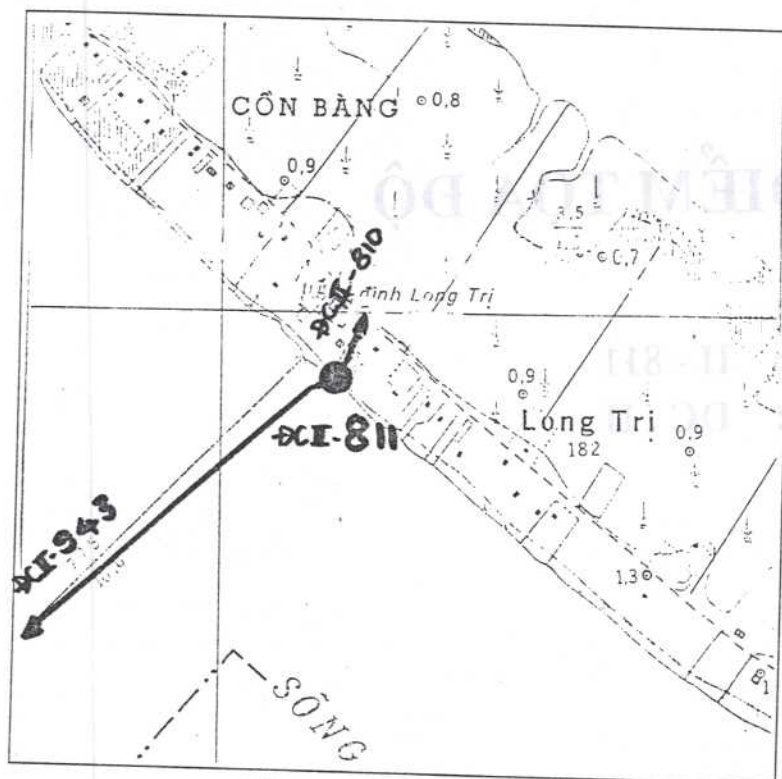


## GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 811 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81- B  
 Phương pháp đo : Đường chuyên Cấp, hạng : ĐC . II  
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ :  $106^{\circ}21'6$   
 Loại đất : Đất tư Chất đất : Thệt Vĩ độ :  $9^{\circ}58'7$   
 Nơi đặt mốc : Ấp Long Trị Xã : Long Đức  
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh  
 Nơi ở gần nhất : Nhà ông Ba Điều Khoảng cách tới điểm : Tại điểm  
 Người chọn : Đỗ Phi Hạnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3  
 Ngày 04 tháng 10 năm 1995  
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

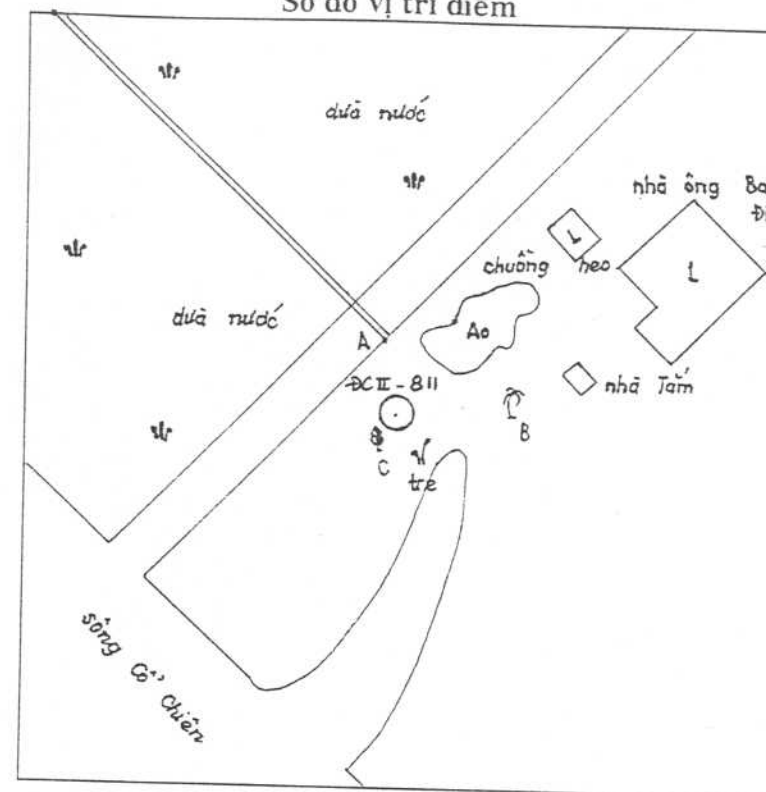
Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng  
 (Tên, số hiệu, cấp hạng  
 điểm liên quan mà từ mặt  
 đất điểm trạm đo thông suốt  
 tới điểm liên quan)

Điểm :  
 ĐC II - 810  
 ĐC II - 943

Họ, tên, địa chỉ người  
 dẫn đường :  
 Trần Văn Điều (Ba Điều)  
 Ấp trưởng ấp : Long Trị  
 Xã : Long Đức  
 Thị Xã : Trà Vinh  
 Tỉnh : Trà Vinh

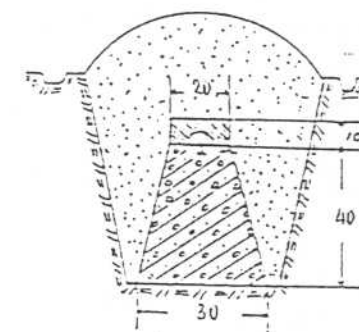
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/ 1000

Đơn vị chôn mốc :  
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :  
 Trương Duy Sản  
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng  
 Ngày 09 tháng 10 năm 1995  
 Hình vẽ mặt cắt mốc  
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc đập	Hướng Bắc 9.9 m
B	Cây dừa	Hướng Đông 14.8 m
C	Cây còng	Hướng Tây Nam 6.1 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm :

Số hiệu :

Cấp, hạng :

Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao hình học

Cấp, hạng : Kỹ thuật

Đường đi đến điểm : ( Đường ô tô, sắt, thủy, số Km ) :

Từ bến đò Trà Vinh đi đường thủy theo sông Long Bình ra vàm Trà Vinh rồi đi tiếp qua sông Cổ Chiên lên Cù lao tới ấp Long Trị khoảng 3 Km , hỏi đến nhà ông Ba Điều là tới điểm .

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 22 tháng 11 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 27 tháng 12 năm 1996

Người kiểm tra

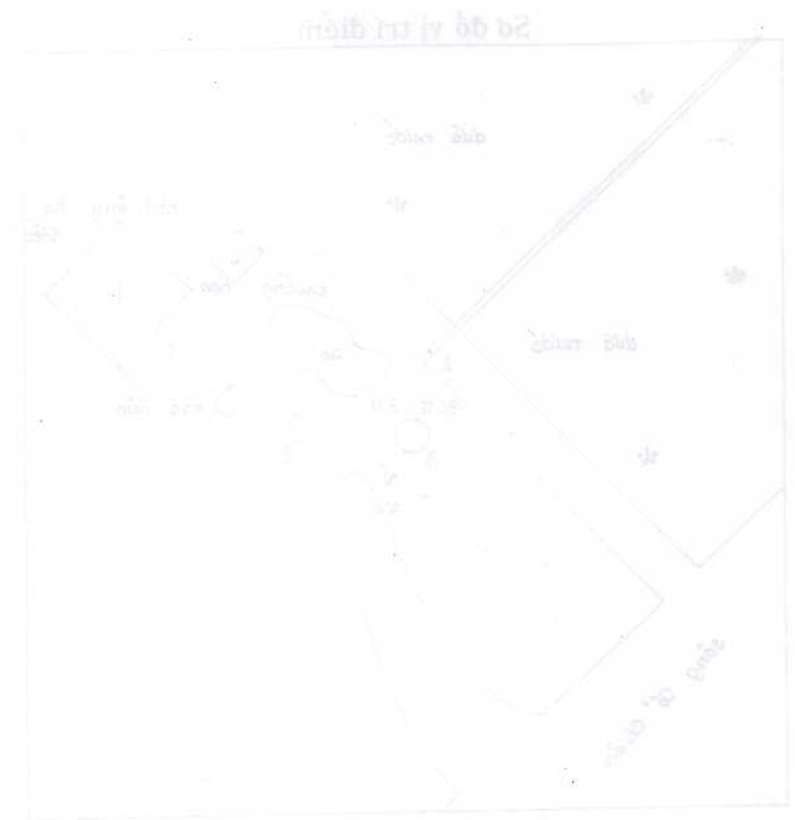
Huỳnh Hữu Hiền

# TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

## GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :  
SỐ HIỆU : II - 811  
CẤP, HẠNG : ĐC . II

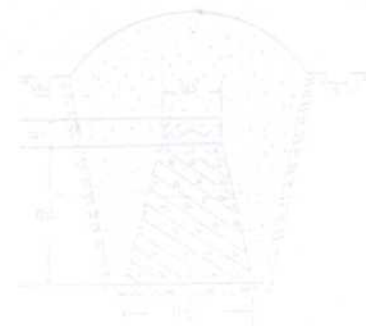
NĂM 1995



Vị	Tên / Ký hiệu	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vị trí chuẩn (m)
A	Điểm A	2,8 m
B	Điểm B	12,8 m
C	Điểm C	6,1 m

Điểm này là một điểm mốc, được đặt tại vị trí chuẩn, có hướng và khoảng cách từ mốc đến vị trí chuẩn (m).  
Tỷ lệ 1:1000

Người làm ghi chú điểm  
Ngày 22 tháng 1 năm 1995  
Trần Văn Tuấn



Hình vẽ mặt đất mốc  
(Đơn vị cm)  
Ngày 09 tháng 10 năm 1995  
Lưu giữ: Một chiếc mũ nồi  
Tỷ lệ 1:1000